

Bản số: 58/2017/HSST
Ngày: 26/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Anh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Mai Tuấn, Phó trưởng phòng kinh tế thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2/. Ông Lê Minh Tú, Phó phòng quản lý đô thị thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Thư ký Toà án: Ông Nguyễn Đăng Cốc - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường UBND phường M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2017/HSST, ngày 21 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Xuân L, sinh năm: 1978 tại Ninh Thuận;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường M, TP.Ph, tỉnh Ninh Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: buôn bán;

Con ông: Hồ Văn M (đã chết) và bà: Lê Thị Xuân H, sinh năm 1944

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/12/2016. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm.

(bị cáo có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Hồ Xuân L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 14 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2016, tại khu vực bờ đê đường Y, thuộc khu phố 3, phường M, TP.Ph, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận bắt quả tang Hồ Xuân L đang bán trái phép chất ma túy cho Đặng Thành C thu giữ trên tay của Đặng Thành C 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. C khai nhận là bịch ma túy đá C vừa mua được của L với giá 300.000đ, thu giữ trên tay của L số tiền 300.000đ, L khai nhận là tiền của C vừa đưa cho L để mua

01 tốp ma túy. Kiểm tra người bị bắt đối với Hồ Xuân L, phát hiện trong ví da của L có 06 bịch nylon được hàn kín, bên trong mỗi bịch nylon đều có chứa tinh thể màu trắng, L khai nhận đây là ma túy đá. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Xuân L, phát hiện và tạm giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Quá trình điều tra đã có căn cứ xác định: Từ khoảng tháng 10/2016 đến ngày 28 tháng 12 năm 2016, L đã có 02 lần vào khu vực bến xe M ở TP.H và mua của một người xe thô (*không rõ họ tên, địa chỉ*) được 02 bịch ma túy đá với số tiền 3.600.000đ. Sau đó, L mang về phân chia thành những bịch ma túy nhỏ để sử dụng và bán lại kiếm lời. Những lần L bán ma túy, cụ thể như sau:

Bán cho Đặng Thành C 04 lần được 04 bịch ma túy đá, thu được số tiền 1.200.000đ:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ, ngày 24/12/2016, tại khu vực bờ đê đường Y, thuộc khu phố 3, phường M, TP.Ph (*gần nhà Lâm*), L đã bán cho C 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ.

Lần thứ hai: Vào khoảng 15 giờ, ngày 25/12/2016, tại khu vực bờ đê đường Y, thuộc khu phố 3, phường M, TP.Ph, L đã bán cho C 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ.

Lần thứ ba: Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 27/12/2016, tại khu vực bờ đê đường Y, thuộc khu phố 3, phường M, TP.Ph, L đã bán cho C 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ.

Lần thứ tư: Vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 28/12/2016, tại khu vực bờ đê đường Y, thuộc khu phố 3, phường M, TP.Ph, L đã bán cho C 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ. Ngay sau khi L vừa bán ma túy cho C xong thì L bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Bán cho Nguyễn Tấn A 04 lần được 04 bịch ma túy đá, thu được số tiền là 500.000đ:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 22 giờ, ngày 14/11/2016, tại khu vực hẻm gần nhà L thuộc khu phố 3, phường M, TP.Ph, L đã bán cho A 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ.

Lần thứ hai: Vào khoảng 23 giờ, ngày 05/12/2016, tại khu vực hẻm gần nhà L, L đã bán cho A 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ, A chỉ đưa cho L 200.000đ và nợ lại 100.000đ.

Lần thứ ba: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 11/12/2016, tại khu vực hẻm gần nhà L, L đã bán cho A 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ. Nhưng do không có tiền nên A nợ L 300.000đ, đến nay A vẫn chưa trả cho L.

Lần thứ tư: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 20/12/2016, tại khu vực hẻm gần nhà L, L đã bán cho A 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ. Nhưng do không có tiền nên A nợ L 300.000đ, đến nay A vẫn chưa trả cho L.

Bán cho Nguyễn Anh H và bạn của H là Nguyễn Đức B 04 lần được 05 bịch ma túy đá, thu được số tiền là 1.900.000đ, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ, ngày 04/12/2016, tại khu vực trường tiểu học M, L đã bán cho B 02 bịch ma túy đá với giá tiền là 1.000.000đ.

Lần thứ hai: Vào khoảng 18 giờ, ngày 12/12/2016, tại khu vực trường tiểu học M, L đã bán cho B và H 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ.

Lần thứ ba: Vào khoảng 07 giờ, ngày 14/12/2016, tại khu vực cây xăng T, L đã bán cho B và H 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ.

Lần thứ tư: Vào khoảng 19 giờ, ngày 24/12/2016, tại khu vực trường tiểu học M, L đã bán cho B và H 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 300.000đ.

Tổng cộng, L đã có 12 lần bán được 13 bịch ma túy đá thu được tổng số tiền là 3.600.000đ (*ba triệu sáu trăm ngàn đồng*).

Tại Bản kết luận giám định số 268/C54B ngày 29/12/2016 của Phân viện Khoa học hình sự (C54B) – Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, Kết luận:

Gói 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là: 0,1163 gam, có Methamphetamine.

Gói 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 06 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng là: 0,9482 gam, có Methamphetamine.

Đối với Đặng Thành C, Nguyễn Tấn A, Nguyễn Anh H trong khoảng thời gian từ ngày 14/11/2016 đến ngày 28/12/2016 đã có nhiều lần mua ma túy của L về để sử dụng. Hành vi của C, A và H đã phạm vào khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Vì vậy, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với C, A và H là đúng theo quy định của pháp luật. Riêng Nguyễn Đức B, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định B đã có 04 lần mua ma túy của L về để sử dụng. Tuy nhiên, hiện nay B không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với B, khi nào làm rõ được hành vi của B sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, đề nghị tiêu hủy 0,7096 gam chất có Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 ví da màu nâu; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (01 chai nước, 01 ống nhổ bằng thủy tinh, 01 ống hút nước). Tịch thu sung công quỹ nhà nước 300.000đ là số tiền do L bán ma túy cho C có được; 01 điện thoại di động Nokia màu đen số IMEI1: 355763064749124, số IMEI2: 35576306474913 của L dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Cáo trạng số: 51/QĐ - KSĐT ngày 21/6/2017 của của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố Hồ Xuân L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194, điểm p, o khoản 1 điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L từ 05 – 06 năm tù. Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 0,7096 gam chất có Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 ví da màu nâu; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (01 chai nước, 01 ống nhổ bằng thủy tinh, 01 ống hút nước). Tuyên tịch sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen số IMEI1: 355763064749124, số IMEI2: 35576306474913 là phương tiện L dùng để liên hệ mua bán ma túy và số tiền 3.600.000 đồng do L thu lợi được từ việc mua bán trái phép chất ma túy, khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm giữ trong

quá trình điều tra, như vậy buộc Hồ Xuân L tiếp tục giao nộp số tiền 3.300.000 đồng do mua bán ma túy mà có.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

Xét về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên; Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Trong thời gian từ tháng 10 năm 2016 đến ngày 28 tháng 12 năm 2016, Hồ Xuân L đã có 12 lần bán được 13 bịch ma túy đá thu được tổng số tiền là 3.600.000 đồng (*ba triệu sáu trăm ngàn đồng*). Cụ thể: Bán cho Đặng Thành C 04 lần được 04 bịch ma túy đá, thu được số tiền 1.200.000 đồng; bán cho Nguyễn Tấn A 04 lần được 04 bịch ma túy đá, thu được số tiền là 500.000 đồng; bán cho Nguyễn Anh H và Nguyễn Đức B 04 lần được 05 bịch ma túy đá, thu được số tiền 1.900.000 đồng trên địa bàn thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Qua thẩm vấn tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Hồ Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất mà Nhà nước nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép, nhưng vì bản thân bị cáo cần có ma túy để hút, do vậy bị cáo đã nhiều lần mua chất ma túy đá của người khác về xén lại một ít để sử dụng, phần còn lại bán cho con nghiện.

Quá trình điều tra các con nghiện Đặng Thành C, Nguyễn Tấn A, Nguyễn Anh H và Nguyễn Đức B khai đã mua ma túy đá của bị cáo L và khi hút chất ma túy đá vào cơ thể thì hết biểu hiện cơn nghiện.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, còn góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, HĐXX nghĩ cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ tại điểm p, o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 điều 46 BLHS, nên áp dụng cho bị cáo điều 47 BLHS để xử phạt bị cáo tại khung hình phạt liền kề cũng đủ giáo dục và răn đe.

Đối với Đặng Thành C, Nguyễn Tấn A, Nguyễn Anh H trong khoảng thời gian từ ngày 14/11/2016 đến ngày 28/12/2016 đã có nhiều lần mua ma túy của L về để sử dụng. Hành vi của C, A và H đã phạm vào khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Vì vậy, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với C, A và H là đúng theo quy định của pháp luật. Riêng Nguyễn Đức B, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định B đã có 04 lần mua ma túy của L về để sử dụng. Tuy nhiên, hiện nay B không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với B, khi nào làm rõ được hành vi của B sẽ xử lý sau.

Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 0,7096 gam chất có Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 ví da màu nâu; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (01 chai nước, 01 ống nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút nước).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 300.000 đồng là số tiền do L bán ma túy cho C có được; 01 điện thoại di động Nokia màu đen số IMEI1: 355763064749124, số IMEI2: 35576306474913 của L dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 3.300.000 đồng do thu lợi bất chính mà có để sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Xuân L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194, điểm p, o khoản 1 điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Xuân L 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (*Ngày 28 tháng 12 năm 2016*).

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong, bên ngoài gói niêm phong có ghi “*PHÂN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH (C54B). Niêm phong vụ số 268/2, ngày 29 tháng 12 năm 2016*”, có chữ ký của Giám định viên Hà Thị Phước Hiền, chữ ký, họ và tên của người chứng kiến Phạm Thanh Minh và dấu tròn đỏ niêm phong của Phân viện KHHS Bộ công an tại TP. Hồ Chí Minh. Bên trong gói niêm phong có 0,7096 gam chất có Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì được niêm phong có 01 (Một) ví da màu nâu. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Công an phường M, TP. Phan Rang – Tháp Chàm,

tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Anh Đức, chữ ký, họ và tên của Hồ Xuân Lâm.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong có 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (01 chai nước, 01 ống nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút nước). Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Công an phường M, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Anh Đức, chữ ký, họ và tên của Hồ Xuân Lâm.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (Một) phong bì được niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động Nokia màu đen số IMEI1: 355763064749124, số IMEI2: 355763064749132. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Công an phường M, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Anh Đức, chữ ký, họ và tên của Hồ Xuân Lâm.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2017 giữa Cơ quan điều tra công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục thi hành án dân sự TP. Phan Rang – Tháp Chàm).

Bị cáo phải nộp lại số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm ngàn đồng) do thu lợi bất chính mà có để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 02 ngày 29/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND TP.PRTC;
- Công an tp. PR-TC ;
- Lưu HS+ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Anh Nga